

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỒNG PHÚ
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Bản án số: 49/2022HS-ST

Ngày: 18/6/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc L – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:

Ông Võ Quang Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Viết Xứng

Ông Vũ Trung Thành

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Trương Văn Phương - Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước
tham gia phiên tòa: Ông Tạ Văn Phú - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 38/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2022/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2022, đối với:

****Bị cáo:***

Họ và tên: **Trị L**; (Tên gọi khác: Không có tên gọi khác); Giới tính: Nam; Sinh năm 1984; Nơi sinh: Bình Phước; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 3, khu phố Phước Hòa, phường Tân Thiện, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước; Nơi cư trú: Tổ 3, khu phố Phước Hòa, phường Tân Thiện, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Khome; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trị Kóp, sinh năm 1945 (đã chết) và Nguu Thị Nược, sinh năm 1954 (đã chết); Có Thạch Thị Nữ, sinh năm 1988; Có 02 con ruột lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2012; Có 06 anh, chị, em ruột, lớn nhất sinh năm 1974, nhỏ nhất sinh năm 1996.

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/3/2022 cho đến nay.

Có mặt.

****Bị hại: Bà Mông Thị Vui, sinh năm 1956***

Trú tại: Tổ 05B, ấp Đồng Búa, xã Thuận Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Có mặt

**Người làm chứng:*

1. **Bà Mông Thị Hương**, sinh năm 1992

Trú tại: Tổ 03, ấp Đồng Búa, xã Thuận Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước

Vắng mặt

2. **Anh Vy Hồng Sơn**, sinh năm 2004

Trú tại: Tổ 03, ấp Đồng Búa, xã Thuận Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước

Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ 00 phút ngày 03/3/2022, Trị L đi bộ đến ấp Đồng Búa, xã Thuận Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước để nhặt Điều thì nhìn thấy xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius, biển số 93M1 - 113.19 của Mông Thị Vui đang để trước nhà, chìa khóa để trên xe mô tô, không có người trông coi nên L nảy sinh ý định lấy xe mô tô để làm phương tiện đi lại. Lúc này, L đi đến chỗ để xe mô tô bật chìa khóa, đề nổ máy và điều khiển xe bỏ chạy thì Mông Thị Vui phát hiện truy hô và đuổi theo nhưng không kịp. Mông Thị Vui điện thoại cho Mông Thị Hương và Vy Hồng Sơn đuổi theo đến khu vực ấp Bàu Cây Me, xã Thuận Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước thì bắt giữ được Trị L cùng tang vật giao cho Công an xã Thuận Phú xử lý. Cùng ngày, Công an xã Thuận Phú đã báo cáo, chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đồng Phú thụ lý theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius, màu sơn đen - trắng, biển số 93M1 - 113.19.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 11 ngày 07/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đồng Phú kết luận: 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius, màu sơn đen - trắng, biển số 93M1 - 113.19 tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 6.600.000 đồng.

Ngày 15/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đồng Phú ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha, loại

Sirius, màu sơn đen - trắng, biển số 93M1 - 113.19 cho chủ sở hữu là Mông Thị Vui.

Cáo trạng số 42 /CT-VKS ngày 16 tháng 5 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Trĩ L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đề nghị:

1.Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trĩ L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2.Về hình phạt:

-Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 50 của Bộ luật hình sự; Tuyên phạt bị cáo Trĩ L từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Do bị cáo đang bị tạm giam và không có thu nhập ổn định nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

3.Xử lý vật chứng:

Cơ quan CSĐT Công an huyện Đồng Phú đã ra quyết định xử lý vật chứng đúng quy định của pháp luật nên đề nghị không xem xét xử lý lại.

4.Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị hại không có yêu cầu gì. Tại phiên tòa, bị hại Mông Thị Vui yêu cầu bị cáo Trĩ L bồi thường tiền hư hỏng xe là 5.000.000đồng, nhưng không cung cấp được chứng cứ để chứng minh. Mặt khác, bị cáo cũng không đồng ý về yêu cầu của bị hại. Đề nghị Hội đồng xét xử tách phần dân sự ra khỏi vụ án, sau này có yêu cầu và cung cấp đầy đủ chứng cứ sẽ được xem xét, giải quyết bằng một vụ án dân sự.

-Bị cáo Trĩ L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt thấp nhất cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về thủ tục tố tụng: Quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại về quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người tiến hành tố

tụng. Vì vậy, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]Hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Trĩ L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau: Ngày 03/3/2022, Trĩ L đi bộ đến ấp Đồng Búa, xã Thuận Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước để nhặt điều thì nhìn thấy xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius, biển số 93M1 - 113.19, để trước nhà dân, chìa khóa đang cắm vào ổ khóa xe mô tô, không có người trông coi, L đi đến chỗ để xe mô tô bật chìa khóa, đề nổ máy xe và điều khiển xe bỏ chạy thì bị phát hiện. Khi chạy đến khu vực ấp Bàu Cây Me, xã Thuận Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước thì bị bắt giữ.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với nội dung Cáo trạng số 42/CT-VKS ngày 16 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước, phù hợp với kết luận định giá tài sản số 11 ngày 07/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đồng Phú, phù hợp với lời khai của người bị hại và những người tham gia tố tụng khác về thời gian, địa điểm xảy ra vụ án, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Hành vi lén lút, lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của chủ sở hữu (bà Mông Thị Vui) để chiếm đoạt 01 (một) mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius, biển số 93M1 - 113.19, có giá trị là 6.600.000 đồng mà bị cáo đã thừa hiện vào ngày 03/3/2022, đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Hành vi mà bị cáo đã thực hiện là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người bình thường, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình. Ý thức được việc trộm cắp tài sản là trái pháp luật và bị pháp luật nghiêm trị. Xuất phát từ mục đích, động cơ tư lợi cá nhân, tham lam, lười lao động, muốn hưởng thụ từ thành quả lao động của người khác nên bị cáo đã thực hiện việc phạm tội.

Vì vậy, Cáo trạng số 42 /CT-VKS ngày 16 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Trĩ L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[3]Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn

năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, tài sản đã được thu hồi trả cho người bị hại, là đồng bào dân tộc thiểu số, có trình độ học vấn thấp, am hiểu pháp luật còn hạn chế, lao động chính trong gia đình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự sẽ được áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Căn cứ quyết định hình phạt: Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với hành vi phạm tội bị cáo mới đủ tính răn đe, giáo dục.

Bị cáo đang bị tạm giam, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[5] Xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đồng Phú ra quyết định xử lý vật chứng nên không xử lý lại.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Mông Thị Vui yêu cầu bị cáo bồi thường tiền hư hỏng xe là 5.000.000 đồng, nhưng không cung cấp được chứng cứ để chứng minh. Xét thấy, cần tách phần dân sự ra khỏi vụ án, sau này có yêu cầu và cung cấp đầy đủ chứng cứ sẽ được xem xét, giải quyết bằng một vụ án theo thủ tục tố tụng dân sự.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

[8] Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo, xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự; bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt như trên là có cơ sở và được xem xét khi quyết định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trị L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 50 của Bộ luật hình sự; Tuyên phạt bị cáo Trị L 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để tạm giữ, tạm giam là ngày 03/3/2022.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

3. Về trách nhiệm dân sự: Tách phần dân sự ra khỏi vụ án, sau này có yêu cầu và cung cấp đầy đủ chứng cứ sẽ được xem xét, giải quyết bằng một vụ án

theo thủ tục tố tụng dân sự.

4.Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Trĩ L phải nộp 200.000 đồng.

5.Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Bình Phước (01);
- VKSND huyện Đồng Phú (01);
- THADS huyện Đồng Phú(01);
- CA huyện Đồng Phú (03);
- Phòng PV06 Công an tỉnh BP
- TT lý lịch tư pháp – Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước (01);
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú (01);
- Bị cáo; người tham gia tố tụng (01);
- Lưu (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Võ Quang Dũng

